

Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ

*Phú Lộc, ngày 21 tháng 5 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Võ Đại T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Hồ Thị Như O, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đại T và chị Hồ Thị Như O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 30/11/2009 nên quan hệ hôn nhân giữa anh T, chị O là hợp pháp.

Cuộc sống vợ chồng anh T, chị O phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm. Từ năm 2012 cho đến nay, anh T, chị O sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc nhau; tình cảm vợ chồng không còn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T, chị O đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, việc thuận tình ly hôn giữa anh T, chị O là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T, chị O.

[2] Về con chung: Anh Võ Đại T, chị Hồ Thị Như O có một người con chung là Võ Ngọc Bảo T, sinh ngày 02/10/2009. Anh T, chị O thỏa thuận giao cháu Võ Ngọc Bảo T cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; chị O không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi con

chung của anh T, chị O là tự nguyện, phù hợp pháp luật và nguyện vọng của cháu T nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Đại T, chị Hồ Thị Như O trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đại T và chị Hồ Thị Như O thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Giao cháu Võ Ngọc Bảo T, sinh ngày 02/10/2009 cho anh Võ Đại T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hồ Thị Như O không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hồ Thị Như O có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Đại T, chị Hồ Thị Như O trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Anh Võ Đại T, chị Hồ Thị Như O mỗi người chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/006524, AA/2013/006525 ngày 19/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh T, chị O đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Trình**